

Số: 219 TCT/DNK
V/v: Thuế suất thuế GTGT

Hà Nội, ngày 17 tháng 1 năm 2005

**Kính gửi: Công ty TNHH Thương mại dịch vụ B.E
(28 Nguyễn Tất Thành, Q.4, TP. Hồ Chí Minh)**

Trả lời công văn số 412012/KT-TC ngày 27/12/2004 của Công ty TNHH Thương mại dịch vụ B.E về thuế suất thuế GTGT, Tổng cục thuế có ý kiến như sau:

Theo qui định tại Điểm 1 Thông tư số 84/2004/TT-BTC ngày 18/8/2004 của Bộ Tài chính sửa đổi bổ sung Thông tư số 120/2003/TT-BTC ngày 10/12/2003 của Chính phủ qui định chi tiết thi hành Luật thuế giá trị gia tăng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế giá trị gia tăng (GTGT) thì:

" Phương tiện vận tải quốc tế là phương tiện có doanh thu về vận tải quốc tế đạt trên 50% tổng doanh thu về vận tải của phương tiện đó trong năm;

Trường hợp phương tiện vận tải do cơ sở kinh doanh vận tải tại Việt Nam khai thác sử dụng thì hàng năm cơ sở kinh doanh vận tải căn cứ vào doanh thu vận tải quốc tế thực tế đạt được năm trước để đăng ký với cơ quan thuế quản lý trực tiếp về danh sách các phương tiện vận tải quốc tế (theo mẫu đăng ký kèm Thông tư này) để cơ quan thuế xác nhận làm căn cứ xác định không thu thuế GTGT đối với hàng hoá, dịch vụ cung cấp trực tiếp cho phương tiện vận tải quốc tế. Khi bán hàng hoá, dịch vụ cho phương tiện vận tải quốc tế, cơ sở kinh doanh (cơ sở cung cấp hàng hoá, dịch vụ) phải yêu cầu cơ sở kinh doanh vận tải tại Việt Nam sử dụng phương tiện vận tải quốc tế cấp bản đăng ký phương tiện vận tải quốc tế với cơ quan thuế (bản sao có xác nhận và đóng dấu của cơ sở sử dụng phương tiện vận tải quốc tế). Cơ sở cung cấp hàng hoá, dịch vụ cho phương tiện vận tải quốc tế phải lập hoá đơn ghi rõ tên, số hiệu phương tiện vận tải quốc tế, số, ngày tờ khai phương tiện vận tải đến".

Cơ sở bán hàng hoá, dịch vụ phải lưu giữ bản sao Bản đăng ký nêu trên, hoá đơn bán hàng dịch vụ, hợp đồng bán hàng hoá dịch vụ (nếu có), chứng từ thanh toán hàng hoá dịch vụ. Trường hợp bán qua đại lý, cơ sở bán hàng hoá dịch vụ phải có biên bản thanh toán công nợ giữa cơ sở và đơn vị đại lý, trong đó ghi rõ tên, số lượng hàng hoá, dịch vụ bán cho phương tiện vận tải quốc tế, số và ngày bản đăng ký phương tiện vận tải quốc tế; tên và số hiệu phương tiện vận tải quốc tế; hoá đơn bán hàng hoá dịch vụ cho phương tiện vận tải quốc tế.

Căn cứ các qui định trên, trường hợp Công ty TNHH Thương mại dịch vụ B.E làm dịch vụ sửa chữa và mua bán vật tư tàu biển nếu đáp ứng được các yêu cầu đã nêu thì dịch vụ sửa chữa và mua bán vật tư đó không chịu thuế GTGT.

Tổng cục thuế trả lời để Công ty được biết và đề nghị Công ty liên hệ với Cục thuế địa phương để được hướng dẫn thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên
- Cục thuế TP. Hồ Chí Minh
- Lưu: VP (HC), DNK (2b)

KT/TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC THUẾ
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG



NGUYỄN THỊ CÚC